

ĐỀ CƯƠNG

**Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X),
Chương trình hành động 02 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của
Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí**
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 18-KH/TU, ngày 01/7/2016 của BTV Tỉnh ủy)

** Thời gian lấy số liệu báo cáo tổng kết: Từ 01/01/2007 đến 30/6/2016.*

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Khái quát tình hình chung và những đặc điểm nổi bật, những vấn đề có liên quan tác động tới tham nhũng, lãng phí và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí của sở, ban, ngành, địa phương.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 3 (KHOÁ X) VÀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA TỈNH ỦY

1. Những kết quả đã đạt được

1.1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X), Kết luận số 21/KL/TW, ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương 5 (khóa XI) và Chương trình hành động số 02 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 45-KH/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 30-CT/TU, số 40-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- Việc phổ biến, quán triệt, triển khai Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X), Kết luận 21; Chương trình hành động số 02 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 45-KH/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 40-CT/TU, Chỉ thị số 30-CT/TU, Chỉ thị số 27-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy *(sau đây gọi chung là các văn bản của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*.

- Việc cụ thể hoá thực hiện Nghị quyết Trung ương 3, Kết luận 21 và các văn bản của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ban hành các văn bản của cấp uỷ, ban thường vụ, thường trực cấp uỷ để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 và kết luận, chương trình, kế hoạch, chỉ thị nêu trên;

- Lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí của sở, ngành, địa phương; công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí;

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí, kinh tế xảy ra ở sở, ban, ngành, địa phương;

- Lãnh đạo, chỉ đạo xử lý cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí và xử lý, kỷ luật cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng, lãng phí;

- Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 và các văn bản của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.2. Tình hình, kết quả thực hiện các chủ trương, giải pháp theo Nghị quyết Trung ương 3 và các văn bản của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy

1.2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân về chống tham nhũng, lãng phí (nêu các hình thức, sáng kiến mới, có hiệu quả trong quá trình thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí); bảo vệ, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Đánh giá nhận thức của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí của địa phương và cả nước.

1.2.2. Vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên và người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí; cam kết của người đứng đầu về sự tu dưỡng, rèn luyện, liêm khiết không tham nhũng, lãng phí.

Vai trò, trách nhiệm, sức chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền; của cấp ủy đảng trong quản lý, giáo dục đảng viên; kiểm tra, nhắc nhở, ngăn ngừa và phát hiện cán bộ, đảng viên vi phạm; tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí; đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí vào các cuộc họp thường kỳ của các cấp ủy, tổ chức đảng và đánh giá đảng viên hàng năm. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các tổ chức đảng đối với các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp trong giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1.2.3. Hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế, chính sách về công tác tổ chức, cán bộ để phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

- Xây dựng các quy định về công tác cán bộ và thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch trong công tác cán bộ; việc chấp hành các quy định trong công tác thi tuyển, tiếp nhận, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức; các biện pháp ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ (chạy chỗ, chạy chức, chạy quyền, chạy bằng cấp, chạy quy hoạch, chạy luân chuyển, chạy tội...);

- Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức; điều chuyển, thay thế những cán bộ lãnh đạo, quản lý có nhiều dư luận, biểu hiện tham nhũng, lãng phí, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

- Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng;

- Thực hiện quyền tự chủ về tài chính, biên chế và giao khoán kinh phí hoạt động cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị có đủ điều kiện; nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức để phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

- Minh bạch về tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức: Kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; kiểm tra, xác minh, xử lý sai phạm trong việc kê khai tài sản, thu nhập; thực hiện trả lương qua tài khoản;

- Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuẩn mực đạo đức của đảng viên, cán bộ, công chức trong thực thi công vụ và quan hệ xã hội; trong việc cưới, việc tang, mừng nhà mới, tổ chức sinh nhật, việc nhận bằng cấp học hàm, học vị, danh hiệu thi đua khen thưởng; việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng.

1.2.4. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên các lĩnh vực theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán.

1.2.5. Xây dựng và thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của sở, ngành, địa phương.

1.2.6. Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định về quản lý kinh tế - xã hội để phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nhất là trong các lĩnh vực: Quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, công sở; chấn chỉnh công tác thu, chi ngân sách; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; kiểm soát hoạt động tín dụng; tái cấu trúc các doanh nghiệp nhà nước (cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, thoái vốn đầu tư ngoài ngành nghề chính, quản lý vốn, tài sản nhà nước và nhân sự doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước...); thực hiện đấu thầu, mua sắm công; thực hiện các định mức, tiêu chuẩn v.v...

1.2.7. Công tác giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong

phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở gắn với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

1.2.8. Thực hiện công tác truyền thông về phòng, chống tham nhũng, lãng phí: Vai trò, trách nhiệm của báo chí trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xử lý những trường hợp đưa tin sai sự thật, vu cáo, bịa đặt gây hậu quả xấu; cung cấp kịp thời, đúng pháp luật cho công chúng và báo chí những thông tin có liên quan đến tham nhũng, lãng phí.

1.2.9. Xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị tham mưu và có chức năng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở địa phương: Ban Chỉ đạo và Văn phòng Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện về phòng, chống tham nhũng; Ban Nội chính Tỉnh ủy và văn phòng các huyện, thị, thành ủy; các cơ quan Thanh tra, Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án; bảo đảm sự liêm chính của đội ngũ cán bộ trong các cơ quan, đơn vị phòng, chống tham nhũng.

1.2.10. Phát hiện và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí và thu hồi tài sản tham nhũng:

- Tự phát hiện tham nhũng, lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị (việc tự kiểm tra, giám sát phát hiện sai phạm trong nội bộ tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị);

- Việc tiếp nhận và xử lý đơn, thư tố cáo tham nhũng, lãng phí;

- Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và thu hồi tài sản tham nhũng, nhất là đối với một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, như: quản lý, sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản; đầu tư, mua sắm công; thu, chi ngân sách; quản lý tài sản công; tín dụng ngân hàng và công tác cán bộ... (báo cáo cụ thể kết quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về phòng, chống tham nhũng; công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng; công tác thanh tra của chính quyền; công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và thu hồi tài sản tham nhũng).

- Sự phối hợp giữa các cơ quan trong phát hiện, xử lý tham nhũng; nhất là phối hợp giữa cơ quan kiểm tra của Đảng với các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí của Nhà nước (Tài chính, Thanh tra, Kiểm toán, Điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án) trong kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí.

1.2.11. Đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần làm rõ kết quả thực hiện trên các lĩnh vực: 1) Quản lý sử dụng ngân sách; 2) Mua sắm, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà

nước; 3) Đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi; 4) Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên; 5) Tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước; 6) Quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp; 7) Hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân.

2. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

2.1. Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các chủ trương, giải pháp nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X), Kết luận 21 và Chương trình hành động 02 và Kế hoạch 45 của Tỉnh ủy, Chỉ thị 30, 40 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (chú ý những chủ trương, giải pháp cụ thể nào thực hiện chưa hiệu quả).

2.2. Những nguyên nhân của hạn chế, khó khăn, vướng mắc, trong đó chú trọng các nguyên nhân chủ quan.

2.3. Bài học kinh nghiệm

Rút ra bài học kinh nghiệm qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3, Kết luận 21 và các văn bản của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại đơn vị, ban, ngành, địa phương mình.

3. Đánh giá chung

3.1. Đánh giá khái quát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) và Chương trình hành động số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy ở sở, ban, ngành, địa phương đã quán triệt đầy đủ 5 quan điểm của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí chưa? Mức độ và kết quả thực hiện các chủ trương, giải pháp nêu trong Nghị quyết và Chương trình hành động (đầy đủ, cụ thể, quyết liệt chưa? Có thiết thực không? Hiệu quả đến đâu...)

3.2. Đánh giá khái quát về tình hình tham nhũng, lãng phí hiện nay trong phạm vi ngành, địa phương theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2014/TT-TTCP, ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng (mức độ phổ biến của hành vi tham nhũng: rất phổ biến, phổ biến, ít phổ biến, không phổ biến; mức độ thiệt hại kinh tế do tham nhũng: thiệt hại rất lớn, thiệt hại lớn, thiệt hại trung bình, thiệt hại thấp, không thiệt hại; mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng: đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, nghiêm trọng, ít nghiêm trọng,

không nghiêm trọng); so sánh với thời điểm trước khi có Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

3.3. Đánh giá sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Kết luận 21 và Chương trình hành động của Tỉnh ủy công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí có đạt mục tiêu “ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí”^(*) và “tạo bước chuyển biến rõ rệt” như trong Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) đã đề ra chưa.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Trên cơ sở những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế, khó khăn vướng mắc, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong thời gian qua; trước yêu cầu nhiệm vụ của công tác phòng, chống tham nhũng thời gian tới, Đảng đoàn HĐND tỉnh, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận TQVN và các đoàn thể tỉnh, các sở, ban, ngành và ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc đề ra những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thực hiện tốt hơn những chủ trương, giải pháp nêu trong Nghị quyết Trung ương 3 và Chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và những nội dung về phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIII.

2. Kiến nghị, đề xuất những chủ trương, giải pháp, nhất là những chủ trương, giải pháp đột phá nhằm tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ, để ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí trong thời gian tới.

- Kiến nghị, đề xuất với Trung ương;
- Kiến nghị, đề xuất với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Kiến nghị, đề xuất khác.

(kèm theo 03 phụ lục 1a, 2a và 3a)

^(*) Nêu rõ những ngành, lĩnh vực đã ngăn chặn được tham nhũng, đẩy lùi được tham nhũng; những ngành, lĩnh vực phòng, chống tham nhũng chưa có tác dụng, tham nhũng có dấu hiệu gia tăng (nếu có).